

Bản án số: 60/2022/HS-ST  
Ngày 28-12-2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Lan

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hữu Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hà Văn Lợi

Ông Giàng A Khua

fBà Hà Thị Bàn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Xuân Hương - Thư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:**

Bà Đoàn Thị Hương Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

**Bàn Văn H;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 12 tháng 01 năm 2002 tại huyện YB, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn ĐH, xã TH, huyện YB, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bàn Văn Đ và bà Lý Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 30-9-2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt tại phiên tòa;

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lý Ngọc K - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái, vắng mặt (đã có yêu cầu xét xử vắng mặt);

- *Bị hại:* Anh Trần Văn T, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn ĐC, xã ĐĐ, huyện YB, tỉnh Yên Bái, có mặt;

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Hoàng Thị Bích A, sinh năm 2009; địa chỉ: Thôn ĐC, xã ĐĐ, huyện YB, tỉnh Yên Bái, có mặt;

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lương Tiến S, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn HL, xã ĐĐ, huyện YB, tỉnh Yên Bái; có mặt;

+ Anh Vũ Duy P, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn MH, xã HT, huyện YB, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 25-9-2022, tại quán nước của chị Hoàng Thị Bích A thuộc Thôn ĐC, xã ĐĐ, huyện YB, tỉnh Yên Bái, Trần Văn T và Bàn Văn H xảy ra mâu thuẫn. Trần Văn T dùng tay đánh vào đầu và chửi Bàn Văn H trước nên H bức tức và đi xuống khu vực bếp của gia đình chị Hoàng Thị Bích A lấy 01 con dao tông bằng kim loại cất giấu vào trong người và đi vào trong quán thì giữa H và T lại xảy ra xích mích, chửi nhau. H bị T dùng tay đâm vào đầu nên đã chạy ra sân trước cửa quán và rút con dao từ trong người cầm ở tay phải rồi chạy vào trong quán, đứng từ phía sau chém 01 nhát vào người T nhưng không trúng làm con dao rơi xuống đất. H nhặt dao lên, tiếp tục chém thêm 02 nhát vào đầu của T theo chiều hướng từ trên xuống dưới và trúng vào vùng đỉnh trái dẫn đến Trần Văn T bị thương và được đưa vào Bệnh viện cấp cứu.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 155/TgT ngày 30-9-2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Văn T do thương tích gây nên hiện tại là 20% (Hai mươi phần trăm).

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vỡ bản ngoài xương hộp sọ, kích thước 37mm: 13%;
- Vết thương vùng đỉnh trái, kích thước 6cm x 1cm: 3%;
- Vết thương vùng sau tai trái + vết thương vành tai, tổng kích thước 1,5cm x 0,1cm: 2%.
- Xảy xát da vùng gò má phải hình tròn đường kính 1,5cm: 3%

Về vật chứng vụ án: 01 con dao bằng kim loại có chiều dài 37,2cm, bản dao chỗ rộng nhất là 8,7cm, chỗ hẹp nhất là 4cm, chuôi dao dài 10,5cm, đầu dao vuông.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Trần Văn T yêu cầu bị cáo Bàn Văn H bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền 24.257.000 đồng (*Hai mươi tư triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn đồng*).

Cáo trạng số: 78/CT-VKS-P2 ngày 29-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố Bàn Văn H về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

\* Bị cáo Bàn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

\* Bị hại nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Bàn Văn H về tội “Giết người”.

\* Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bàn Văn H phạm tội “Giết người”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51, Điều 15 và khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bàn Văn H từ 13 năm đến 14 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Trần Văn T yêu cầu bị cáo Bàn Văn H bồi thường thiệt hại về sức khỏe tổng số tiền 24.257.000 đồng, bị cáo Bàn Văn H nhất trí với yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thoả thuận giữa bị hại và bị cáo về bồi thường thiệt hại.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Bàn Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

\* Người bào chữa cho bị cáo vì lý do khách quan nên vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có yêu cầu đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị cáo tranh luận và nói lời sau cùng: Hành vi phạm tội của bị cáo là sai trái, bị cáo xin lỗi người bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên, Bình, Công an tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện YB, tỉnh Yên Bái, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo là bà Lý Ngọc K, vì lý do khách quan nên vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có yêu cầu xét xử vắng mặt; bị cáo Bàn Văn H đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 291 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Lời khai của bị cáo Bàn Văn H tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và xem xét tại phiên tòa và phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 22 giờ ngày 25-9-2022 tại quán nước của chị Hoàng Thị Bích A thuộc Thôn ĐC, xã ĐĐ, huyện YB, tỉnh Yên Bái, do có mâu thuẫn cá nhân nên Bàn Văn H đã dùng 01 con dao tông bằng kim loại chém 02 nhát vào đầu của anh Trần Văn T dẫn đến hậu quả làm anh Thiết bị tổn thương cơ thể 20% tại thời điểm giám định.

[4] Xét tính chất, mức độ phạm tội, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo Bàn Văn H, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo Bàn Văn H là đặc biệt nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của anh Trần Văn T. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà bị cáo đã dùng 01 con dao tông bằng kim loại chém 02 nhát vào đầu của anh Trần Văn T. Bị cáo nhận thức được việc dùng dao tông chém vào đầu anh T là những vùng trọng yếu trên cơ thể con người có thể gây nguy hiểm đến tính mạng của anh T nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi. Việc anh T không chết là do được cứu chữa kịp thời, nhưng vẫn còn để lại thiệt hại về sức khỏe, dẫn đến hậu quả làm anh Thiết bị tổn thương cơ thể 20% tại thời điểm giám định. Hành vi của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ, coi thường sức khỏe, tính mạng của người khác, coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang lo sợ đối với quần chúng nhân dân nơi xảy ra sự việc.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Bàn Văn H về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra; cần phải cách ly bị cáo Bàn Văn H ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; gia đình bị cáo là hộ nghèo năm 2022; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội cũng do bị hại là người có lỗi nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng hậu quả chết người chưa xảy ra. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, cần áp dụng Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là anh Trần Văn T yêu cầu bị cáo Bàn Văn H bồi thường thiệt hại về sức khỏe tổng số tiền 24.257.000 đồng; bị cáo Bàn Văn H nhất trí với yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bị hại. Xét thấy: Sự thoả thuận giữa bị cáo và bị hại về bồi thường thiệt hại là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được công nhận và buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Trần Văn T số tiền 24.257.000 đồng.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý:

- 01 vỏ gói giấy màu trắng (đựng con dao) sau khi mở niêm phong và 01 vỏ hộp cát tông (sau khi mở niêm phong) là những vật không có giá trị cần tiêu hủy.

- 01 con dao bằng kim loại chiều dài 37,2cm, bản dao chỗ rộng nhất là 8,7cm, chỗ hẹp nhất là 4cm, chuôi dao dài 10,5cm, đầu dao vuông, phía trên đầu dao có khuyết một lỗ hình tròn là tài sản của gia đình chị Hoàng Thị Bích A, nhưng chị A xác định con dao là vật không có giá trị và không yêu cầu được trả lại; do đó, cần tiêu hủy.

[8] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo Bàn Văn H chưa phù hợp nên không được chấp nhận.

[9] Bị cáo Bàn Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo Bàn Văn H phạm tội "Giết người" (Chưa đạt).

### **2. Về hình phạt:**

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bàn Văn H **12** (Mười hai) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 30-9-2022.

### **3. Về trách nhiệm dân sự:**

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự: Công nhận sự thoả thuận giữa bị cáo và bị hại Trần Văn T như sau: Bị cáo Bàn Văn H phải bồi thường cho anh Trần Văn T số tiền 24.257.000 đồng. *(Hai mươi tư triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn đồng).*

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, khi anh Trần Văn T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bị cáo Bàn Văn H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

#### **4. Về vật chứng:**

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiêu hủy :

- 01 vỏ gói giấy màu trắng (đựng con dao) sau khi mở niêm phong;
- 01 vỏ hộp cát tông (sau khi mở niêm phong);
- 01 con dao bằng kim loại chiều dài 37,2cm, bản dao chỗ rộng nhất là 8,7cm, chỗ hẹp nhất là 4cm, chuôi dao dài 10,5cm, đầu dao vuông, phía trên đầu dao có khuyết một lỗ hình tròn.

#### **5. Về án phí:**

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 và điểm f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bàn Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

#### **6. Quyền kháng cáo:**

Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

#### **Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao;
- Vụ GDKT1-TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan HS-NV Công an tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Yên Bái;
- Cục THA dân sự tỉnh Yên Bái;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã TH, huyện YB;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu: HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Thu Lan**



